

## ĐÓNG GÓP CỦA PHAN VĂN TRƯỜNG TRONG PHONG TRÀO CỦA NGƯỜI VIỆT NAM YÊU NƯỚC TẠI PHÁP (1912 – 1923)

NGÔ SỸ TRÁNG\*

### TÓM TẮT

*Phan Văn Trường không chỉ là một trong những người Việt Nam đầu tiên có bằng tiến sĩ luật mà ông còn là người hoạt động tích cực trong phong trào của người Việt Nam yêu nước tại Pháp từ năm 1912 đến năm 1923. Trên cơ sở tìm hiểu những hoạt động của ông trong thời gian ở Pháp, bài báo rút ra những đóng góp quan trọng của Phan Văn Trường cho sự phát triển của phong trào người Việt Nam tại đây.*

**Từ khóa:** Phan Văn Trường, phong trào của người Việt Nam yêu nước tại Pháp.

### ABSTRACT

***Contributions of Phan Văn Trường to the movement of Vietnamese patriots in France (1912 – 1923).***

*Phan Van Truong was not only one of the first Vietnamese who had a doctorate in law but also an active participant in the movement of Vietnamese patriots in France from 1912 to 1923. Based on the research about the activities of his time in France, this article has drawn some conclusions on the important contributions of Phan Van Truong to the development of the movement of Vietnamese patriots there.*

**Keywords:** Phan Van Truong, the movement of Vietnamese patriots in France.

### 1. Vài nét về Phan Văn Trường và hoạt động của ông khi còn ở Việt Nam

Phan Văn Trường là một trong những nhà yêu nước có nhiều hoạt động nổi bật trong những năm đầu thế kỉ XX. Ông sinh ngày 7 tháng 8 năm Bính Tí (nhằm ngày 25-9-1876). Thân phụ là ông Phan Anh Nhân (còn gọi Phan Anh Kiệt hay Phan Duy Kiệt), tự Quý Tuấn, sinh ngày 21 tháng 3 năm Canh Dần (17-4-1830), mất ngày 25 tháng 2 năm Quý Mão (23-3-1903). Thân mẫu là bà Phạm Thị Nghiêm, sinh năm Đinh Dậu (1837), mất ngày 23 tháng Giêng năm Đinh Sửu (30-10-1877). Bà Nghiêm là vợ thứ của ông Nhân (bà vợ cả không có con). Hai ông bà sinh được 9 người con, Phan Văn Trường là con trai thứ 5 trong gia đình. [2]

Từ nhỏ, Phan Văn Trường đã được học chữ Hán, sau đó học chữ quốc ngữ và chữ Pháp. Ông nổi tiếng thông minh và chăm học – những đức tính quý báu của gia tộc họ Phan ở làng Đông Ngạc. Sau khi tốt nghiệp Trường Thông ngôn ở Hà Nội, ông có làm thông ngôn ở văn phòng Phủ Thống sứ Bắc Kỳ một thời gian. Chính trong thời gian này, ông đã tham gia phong trào Đông Kinh nghĩa thực tại Hà Nội. Ba anh em Phan Tuấn Phong, Phan Trọng Kiên và Phan Văn Trường tham gia rất tích cực. Họ đã thành lập một lớp học kiểu mới tại xóm Ngõ Trung (một xóm của làng Đông Ngạc). Năm 1908, nhân có cuộc chống thuế của nhân dân các tỉnh Trung Kỳ (từ tháng 3 đến tháng 5 năm 1908) và tại Hà

\* ThS, Trường Đại học Sư phạm TP HCM

Nội có vụ đầu độc binh lính Pháp (27-6-1908), thực dân Pháp đã điên cuồng khủng bố các phong trào yêu nước, chúng cho bắt giam những người đã từng tham gia các phong trào Duy Tân, phong trào Đông Kinh Nghĩa thực nhằm dập tắt các phong trào của nhân dân ta. Cùng bị bắt với các lãnh tụ của Trường Đông Kinh nghĩa thực có ba anh em họ Phan ở Đông Ngạc. Tuy vậy, sau một thời gian giam giữ mà không tìm ra được chứng cứ buộc tội, thực dân Pháp buộc phải trả tự do cho cụ Lương Văn Can và một số người khác, trong đó có cả ba anh em Phan Văn Trường.

## **2. Những đóng góp của Phan Văn Trường trong phong trào của người Việt Nam yêu nước tại Pháp (1912 – 1923)**

### **2.1. Phan Văn Trường quyết định qua Pháp hoạt động và học tập**

Sau khi thoát khỏi nhà tù của thực dân Pháp, Phan Văn Trường đã chọn cho mình một hướng đi riêng để “khởi phải chứng kiến những cảnh đau lòng trong đời sống ở thuộc địa” [2], là xin sang Pháp. Theo ghi chép của Phan Văn Trường trong tập hồi kí mang tên *Một câu chuyện về những người Việt Nam mưu loạn ở Paris hay Sự thật về Đông Dương*, ông đã khẳng định “Tôi đến Pháp vào cuối năm 1908” [2]. Như vậy, Phan Văn Trường đã đến Pháp sớm hơn so với nhận định của một số tác giả là “Phan Văn Trường đã đến Paris từ năm 1910” [6]. Lê Thị Kinh đã tìm được tập hồ sơ SLOTFOM/XV/3 về Phan Văn Trường tại Pháp, đề cập như sau: “Quyết định của Toàn quyền (Đông Dương) cử Phan Văn Trường làm phụ giảng tiếng Việt ở Trường Ngôn ngữ phương Đông, kí ngày 8-11-1908 tại Hà Nội, có quy định mức

lương 3000 frs/năm lấy vào ngân sách Đông Dương. Nhận việc đầu 1909 tại trường (số 1 đường Lille, Paris)...” [1]. Điểm dừng chân đầu tiên của ông tại Pháp là Marseille. Trong cuốn hồi kí, ông đã thuật lại quãng thời gian đó như sau: “Tôi đến Marseille, hai hôm sau lên Paris và sống ở đây cho đến chiến tranh 1914-1918. Trong ba năm đầu, thời gian của tôi chia làm hai: một phần thời gian làm giảng viên ôn tập môn tiếng Việt tại Trường Ngôn ngữ Phương Đông, phần còn lại theo học – không được đều đặn – vài môn học ở Trường Đại học Luật khoa. Tôi cũng dùng thì giờ rảnh rỗi đi thăm các kì quan của thủ đô Pháp” [2].

Phan Văn Trường hiểu rõ giá trị của tri thức vì bản thân ông là một người xuất thân trong gia đình trí thức lại rất thông minh và ham học hỏi; do vậy, qua Pháp cũng là con đường để ông có thể nhanh chóng tiếp thu tri thức tiên tiến của nhân loại. Trong thời gian học luật, ông còn “đồng thời học cả văn chương. Môn nào ông cũng học say mê nên chỉ trong vài năm ông vừa đỗ cử nhân luật khoa vừa đỗ cử nhân văn khoa. Không dừng lại ở đó, ông tiếp tục học trình tiến sĩ luật khoa” [2]. Tuy nhiên, việc học tiếp chương trình tiến sĩ của ông gặp phải trở ngại bởi thể chiến thứ nhất bùng nổ, ông phải nhập ngũ (vì mang quốc tịch Pháp), sau đó bị bắt vì nghi làm gián điệp cho Đức. Mặc dù vậy, khi chiến tranh chấm dứt, ông lại tiếp tục việc học và đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ luật khoa với đề tài *Lược khảo về Bộ luật Gia Long*, trở thành một trong những người Việt Nam đầu tiên có bằng tiến sĩ luật.

Cũng trong thời gian này, Phan Văn Trường đã xin nhập quốc tịch Pháp và đã được chấp nhận. Về việc Phan Văn

Trường nhập quốc tịch Pháp, tư liệu của Lê Thị Kinh cho biết: Phan Văn Trường “xin vào quốc tịch Pháp và được chấp nhận theo nghị định ngày 18-3-1911” [1]. Vấn đề cần lưu ý trong việc này là ông Phan Văn Trường nhập quốc tịch Pháp nhằm mục đích gì? Chúng ta biết rằng, Phan Văn Trường là một trong những người vừa tinh thông Hán học lại được đào tạo khá bài bản theo Tây học; hơn nữa ông đã từng bị bắt vì tham gia Đông Kinh nghĩa thực, do đó, mỗi việc làm ông chắc chắn đều có sự tính toán kỹ lưỡng. Việc ông theo học ngành luật là bởi ông nhận thấy ở lĩnh vực này những thế mạnh có thể phục vụ cho quá trình đấu tranh trong tương lai. Quả thực, những kiến thức về luật pháp sau này đã giúp ích cho Phan Văn Trường và các đồng bào của ông rất nhiều trong phong trào Việt kiều tại Pháp. Từ đó có thể nhận định việc Phan Văn Trường nhập quốc tịch Pháp chắc hẳn không nằm ngoài mục đích phục vụ cho công cuộc đấu tranh sau này. Tác giả Nguyễn Thành khi đề cập vấn đề này đã nhận định: “Phan Văn Trường nhập quốc tịch Pháp chắc hẳn để tranh thủ những quyền lợi mà chính quyền Pháp chỉ dành riêng cho những người có Pháp tịch” [4]. Mặc dù nhập quốc tịch Pháp nhưng ở Phan Văn Trường vẫn biểu hiện những đức tính, cốt cách của người Việt và ông đã cống hiến hết mình cho quê hương. Ông nhập quốc tịch Pháp để dễ dàng hoạt động hơn trên đất Pháp vì hơn ai hết, ông “hiểu rõ giá trị to lớn của tấm lá chắn quốc tịch Pháp” và lại là người luôn mang hoài bão cứu nước, giúp dân; vì rằng “người công dân Pháp này thực chất là một nhà cách mạng lớn của Việt Nam với lòng yêu nước nồng nàn và nhiều dự định hoạt động cho đất

nước” [6].

Nhằm ổn định cuộc sống cũng như thuận lợi hơn trong công việc và học tập tại Pháp, từ năm 1910, Phan Văn Trường đã thuê một căn hộ trong nhà số 6 Villa des Gobelins để ở. Tại căn nhà này, ông đã lần lượt đón tiếp các nhà yêu nước và đồng bào Việt Nam lui tới thăm hoặc trú ngụ để cùng bàn định về công cuộc đấu tranh cứu nước giải phóng dân tộc. Một trong những người đến với Phan Văn Trường sớm nhất trong căn nhà này chính là nhà chí sĩ Phan Châu Trinh – người sẽ cùng ông thành lập một tổ chức yêu nước đầu tiên của người Việt Nam trên đất Pháp.

## ***2.2. Phan Văn Trường tham gia sáng lập Hội Đồng bào thân ái – tổ chức đầu tiên của người Việt Nam yêu nước tại Pháp***

Sự gặp gỡ giữa Phan Văn Trường và Phan Châu Trinh tại Paris có thể xem là một bước ngoặt trong phong trào của người Việt Nam yêu nước tại Pháp. Chính việc gặp gỡ này đã dẫn đến sự ra đời một tổ chức của người Việt Nam yêu nước tại đây. Về thời gian Phan Châu Trinh và Phan Văn Trường gặp nhau tại Paris, có điểm cần lưu ý như sau: Các nhà nghiên cứu chưa thực sự thống nhất về thời điểm hai ông gặp nhau tại Pháp (cuối năm 1911 hay đầu năm 1912)? Chúng tôi sẽ làm rõ vấn đề trên bằng những tư liệu có liên quan đến hai nhà yêu nước họ Phan trong thời gian này.

Phan Văn Trường qua Pháp trước Phan Châu Trinh, ông đã cơ bản ổn định được cuộc sống của mình sau khi đã lấy bằng cử nhân luật, nhập quốc tịch Pháp năm 1911 và trước đó đã thuê một căn hộ trong nhà số 6 Villa des Gobelins. Những thuận lợi trên của Phan Văn Trường cho

phép ông có thể giúp đỡ những đồng bào khác khi họ mới đến Paris, mà Phan Châu Trinh dù được chính quyền thuộc địa đài thọ cũng không phải là ngoại lệ. Tuy nhiên, chúng ta cần xác định rõ về thời gian Phan Văn Trường đã tìm đến với Phan Châu Trinh để từ đó có cơ sở khẳng định việc hai nhà yêu nước đã bàn bạc và đi đến quyết định thành lập tổ chức *Hội Đồng bào thân ái* như thế nào. Đề cập sự kiện này, hai tác giả Thu Trang và Lê Thị Kinh trong các tác phẩm của mình đều có chung nhận định là Phan Văn Trường đã sớm đến với Phan Châu Trinh. Tuy nhiên, cả hai không đưa ra thời điểm cụ thể mà chỉ dẫn một đoạn trích trong bức thư của J. Fourès gửi cho Sarraut ngày 30-12-1911. Theo nội dung bức thư đó có đoạn: “Bốn tháng qua Phan Châu Trinh khỏe mạnh, sống yên ổn và ẩn dật ở 78 Assas, rất ít đi ra ngoài và gặp rất ít đồng hương. Phan Văn Trường, cử nhân luật, phụ giảng tiếng Việt ở Trường Ngôn ngữ Phương Đông gặp ông nhiều hơn cả. Đôi khi Phan Châu Trinh đến thăm Trường. thỉnh thoảng họ cùng đến tiệm ăn Tàu ở đường Cardinal Lemoine...” [6].

Chúng ta dễ dàng nhận thấy nếu theo nội dung trích dẫn từ thư của J. Fourès gửi Sarraut thì hai cụ Phan đã gặp nhau “từ rất sớm” đúng như hai tác giả đã nêu trên. Vì rằng bức thư đề ngày 30-12-1911 với nội dung báo cáo tình hình của Phan Châu Trinh trong “*bốn tháng qua*”, nghĩa là 4 tháng trước ngày 30-12-1911. Do đó, việc Phan Văn Trường và Phan Châu Trinh đã gặp nhau trong thời gian cuối năm 1911 là hoàn toàn có cơ sở.

Theo chúng tôi, Phan Văn Trường và Phan Châu Trinh đã gặp nhau vào cuối năm 1911 và kết quả của việc gặp gỡ đó

là sự ra đời của tổ chức *Hội Đồng bào thân ái* vào ngày 18-01-1912. Hai ông chính là những người khai sinh tổ chức này và để đi đến việc thành lập Hội, ít nhất phải có quá trình bàn bạc giữa họ cũng như những người thân cận từ trước đó. Sự gặp gỡ giữa Phan Văn Trường và Phan Châu Trinh là một sự kiện quan trọng đối với hai ông và cả phong trào yêu nước của người Việt Nam tại Pháp. Bởi từ cuộc gặp gỡ này đã đưa đến sự ra đời tổ chức của người Việt Nam yêu nước tại Pháp – *Hội Đồng bào thân ái* ra đời ngày 18-01-1912.

Phan Văn Trường và Phan Châu Trinh thường xuyên qua lại thăm hỏi lẫn nhau rất thân mật, thậm chí họ còn đưa nhau đến những tiệm ăn Tàu để có dịp trò chuyện. Để tiện cho cả hai, Phan Văn Trường đã mời Phan Châu Trinh về ở chung ngôi nhà thuê tại số 6 Villa des Gobelins, Quận 13, Paris. Tại đây, hai nhà chí sĩ đã bàn bạc và khai sinh tổ chức yêu nước *Hội Đồng bào thân ái* để quy tụ những đồng bào người Việt Nam đang sinh sống, làm việc và học tập tại Pháp. Đây là tổ chức yêu nước đầu tiên của người Việt Nam tại Pháp được tổ chức khá quy củ, thành lập không lâu sau khi hai nhà chí sĩ họ Phan gặp nhau tại Paris.

*Hội Đồng bào thân ái* đã ra mắt ngày 18-01-1912 tại trường Paragon, nơi có đông đảo học sinh, sinh viên Việt Nam theo học. Tại buổi lễ ra mắt Hội, ba ông Phan Châu Trinh, Phan Văn Trường và ông Jules Roux đã phát biểu. Trong bài phát biểu của mình, Phan Châu Trinh đã nêu rõ lí do lập Hội và công khai nội dung, mục đích hoạt động của Hội:

“Dù người Pháp đã tỏ ra tốt hoặc làm điều tốt cho chúng ta, lòng dạ họ vẫn thờ ơ vì đó chỉ là giả dối bề ngoài mà

thôi. Chúng ta ở bên này phải thương yêu nhau như ruột thịt. Phải tỏ cho người Pháp thấy chúng ta có lòng yêu nước. Muốn vậy tôi mong lập ra một cái hội để cho mọi đồng bào ta ở bên Pháp này đều tham gia...

Hội thay mặt cho cha mẹ các bạn trẻ đang sống ở Pháp, Hội cũng đại diện cho Đông Dương. Hội theo dõi chu đáo các tai nạn và hiểm nguy có thể xảy ra với chúng ta. Khi có người đau ốm Hội sẽ cử người đến thăm nom. Hội lo cho chúng ta từ việc lớn đến việc nhỏ. Hội còn có gắng gìn giữ phong tục truyền thống người Nam. Ví dụ: những ngày tết sẽ tổ chức lễ hội tại Paris với sự tham gia của mọi người.

Trụ sở Hội ở Paris. Sẽ có họp hành đều đặn để mọi người biết công việc đã được thực hiện... Nếu có tai nạn gì phải báo cáo ngay cho chủ tịch Hội” [1].

Ngày 18-01-1912 đã đánh dấu sự ra đời của tổ chức yêu nước đầu tiên của người Việt Nam tại Pháp với tên gọi *Hội Đồng bào thân ái*. Trong đó, Phan Văn Trường với trình độ học vấn và uy tín lớn, cộng với kinh nghiệm sống tại Pháp nhiều năm, đã được tín nhiệm bầu giữ chức Chủ tịch Hội, ông Khánh Ký được giao làm Thủ quỹ. Mục đích của Hội đã được nêu trong bài phát biểu của Phan Châu Trinh trong ngày ra mắt. Theo đó, Hội chú trọng giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống, học tập, phổ biến các kiến thức khoa học kỹ thuật và tiếng mẹ đẻ. Mong muốn của Hội có lẽ không nằm ngoài việc làm chỗ dựa cả về tinh thần và vật chất cho những người Việt Nam trên đất Pháp. Phan Văn Trường không chỉ có vai trò sáng lập Hội mà còn là người giữ vị trí lãnh đạo, tổ chức các hoạt động “thân ái” của Hội để giúp đỡ các đồng

bào của mình tại Pháp, mở ra thời kì mới cho phong trào của người Việt Nam tại đây.

Tuy nhiên, các nhân vật đại diện cao cấp của chính quyền thuộc địa như Salles, Sarraut hay cả Caron... đều cho rằng hoạt động của *Hội Đồng bào thân ái* sẽ gây nguy hiểm cho sự cai trị của Pháp tại Đông Dương nói chung cũng như Việt Nam nói riêng. Chúng còn chỉ đích danh “Phan Châu Trinh và Phan Văn Trường... đã kích động sinh viên và đồng bào họ thù ghét chính phủ Pháp và đưa họ vào một tổ chức có mầm mống phản loạn (ý ám chỉ *Hội Đồng bào thân ái* vì đây là tổ chức đầu tiên của người Việt được thành lập tại Pháp)” [1]. Do đó, khi Chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ, thực dân Pháp đã lấy cớ ông Trinh và ông Trường thông đồng với Đức – đang là kẻ thù của Pháp để bắt giam cả hai ông. Phan Văn Trường (bị bắt ngày 12-9 tại Marceau (Chartres) và Phan Châu Trinh (ngày 14-9) bị giam giữ từ ngày 15-9-1914. Sau hơn 10 tháng ngồi tù, ngày 16-7-1915, hai ông đã được trả tự do sau khi thực dân Pháp không thể tìm thấy các chứng cứ buộc tội “phản loạn”.

### **2.3. Phan Văn Trường nỗ lực tập hợp, đoàn kết và bênh vực cho những người Việt bị bắt đi lính sang Pháp trong Chiến tranh thế giới thứ nhất 1914 - 1918**

Sau khi ra tù, Phan Văn Trường phải trở lại quân ngũ tiếp tục tham gia chiến tranh với vai trò một người phiên dịch và dạy tiếng Pháp cho đồng đảo lính thợ người Việt tại Xưởng đóng tàu ở Toulouse cho đến khi kết thúc chiến tranh. Đối với thực dân Pháp, việc buộc ông Trường phải tiếp tục tham gia quân ngũ nhằm tách ông khỏi các hoạt động

của người Việt Nam yêu nước ở Paris. Tuy nhiên, điều chúng không ngờ tới là ông đã được cử đến một nơi làm việc có rất nhiều người Việt Nam mới bị đưa sang Pháp trong chiến tranh. Chính vì thế, chúng lại càng có lí do để lo lắng vì những ảnh hưởng của ông đối với đám lính thợ người Đông Dương (chủ yếu là người Việt Nam) này. Trong báo cáo của Bộ trưởng Thuộc địa gửi cho Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ngày 29-12-1915 đã nêu rõ sự lo lắng của chính quyền thực dân đối sự việc trên như sau: “Sự có mặt của y (tức Phan Văn Trường) giữa đồng bào y có thể đưa đến những hoạt động ngầm tạo ra trong nhóm người bản xứ này những xáo động mà nhất thiết chúng ta phải tránh” [1]. Do đó, giới thực dân tại Pháp thấy rằng cần phải tách hoàn toàn Phan Văn Trường khỏi các đồng bào của ông đang có mặt tại Pháp để tránh những hậu quả không hay cho chính quyền. Trong báo cáo trên cũng đã đề cập việc thuyết trình ông Trường đi nơi khác: “Vì những lí do chính trị chung, cần nên chuyển Phan Văn Trường đi phục vụ ở nơi khác hơn là với công nhân người Đông Dương” [1].

Tuy nhiên, hẳn là Phan Văn Trường đã ý thức được sự theo dõi chặt chẽ của mật thám Pháp và ông cũng mong muốn được ở lại cùng những đồng bào của mình tại Toulouse để bảo vệ và giác ngộ họ nên ông đã có những hành động rất thận trọng. Chính vì vậy, người quản lí của ông tại đơn vị là Albert Thomas đã có những nhận xét khá tốt về tinh thần làm việc và thái độ của ông tại đây. Cũng chính ông Albert Thomas là người đã kiên quyết phản đối đề nghị của Salles cũng như Bộ Thuộc địa Pháp là muốn chuyển Phan Văn Trường đến một đơn vị

khác không có người Đông Dương. Lí do mà ông Thomas đưa ra là tại đơn vị của ông cần một người như Phan Văn Trường để giúp đỡ những lính thợ người Đông Dương (đang sống trong những điều kiện tồi tàn) trong chiến tranh và bản thân Phan Văn Trường đã có thái độ rất tốt trong công việc tại đây.

Rõ ràng, nhờ vào kinh nghiệm sống và hoạt động tại Pháp nhiều năm mà Phan Văn Trường đã tự tạo ra các biện pháp bảo vệ mình và có những bước đi thuận lợi cho những hoạt động của ông trong phong trào yêu nước của người Việt tại Pháp. Sự gần gũi (một cách chủ động) của Phan Văn Trường với những người Việt Nam mới bị đưa qua Pháp trong chiến tranh sẽ là một trong những yếu tố giúp cho quá trình gắn kết hoạt động của người Việt tại Pháp được chặt chẽ hơn, và từ đó làm cho phong trào ngày càng đi lên trước sự đàn áp của chính quyền thực dân. Ý thức được tầm quan trọng của việc thu hút sự tham gia của những người lính Việt Nam mới qua vào phong trào của người Việt Nam yêu nước tại Pháp, Phan Văn Trường và Phan Châu Trinh đã có những sự điều chỉnh về hình thức hoạt động và tổ chức cho phù hợp với tình hình lúc bấy giờ. Nếu chú ý tìm hiểu kĩ những hoạt động của Phan Văn Trường từ sau khi được tuyên trắng án thì dường như ông cố tình tìm đến với những người lính Đông Dương tại Pháp. Khi đã được bố trí công tác tại Xưởng đóng tàu Toulouse (gồm đa số là người Việt Nam) ông đã cố gắng hợp tác tốt với cấp trên để không bị thuyết trình đi nơi khác theo ý kiến của Bộ Thuộc địa và các tên thực dân đầu sỏ như Salles.

Như vậy, Phan Văn Trường do mang quốc tịch Pháp nên ông bị chính

quyền thực dân bắt phải trở lại quân ngũ sau khi ra tù nhằm tách ông khỏi những hoạt động của đồng bào người Việt tại Paris. Tuy nhiên, ông đã tương kế tựu kế đấu tranh để được chuyển đến công tác ở Xưởng đóng tàu Toulouse, nơi có rất đông những người Việt mới bị đưa qua Pháp trong chiến tranh. Tại đây, ông đã có điều kiện giúp đỡ rất hiệu quả cho những đồng bào của mình vốn đang sống trong tình trạng tồi tệ. Ông rất khôn khéo trong các mối quan hệ khiến cho lãnh đạo phải đứng ra bảo vệ ông trước ý định chuyển ông đi nơi khác (không có người bản xứ) của Bộ Thuộc địa Pháp. Từ sự gần gũi với những đồng bào mới qua này, ông đã vận động và giác ngộ họ đoàn kết cùng những người Việt đã sinh sống tại Pháp để hình thành một phong trào, một tổ chức mới của người Việt Nam yêu nước trong thời gian này. Những báo cáo trao đổi giữa Bộ Thuộc địa và Bộ Quốc phòng Pháp chính là những minh chứng quan trọng để có thể đảm bảo tính xác thực của nhận định trên.

**2.4. Phan Văn Trường tham gia sáng lập Nhóm những người Việt Nam yêu nước và sát cánh hỗ trợ Nguyễn Ái Quốc trong thời gian hoạt động tại Pháp**

Trong quá trình bôn ba tìm đường cứu nước, Nguyễn Tất Thành đã đến Pháp và tham gia phong trào yêu nước của người Việt tại đây. Từ đó, dưới sự giúp đỡ của các thế hệ cha anh như Phan Châu Trinh và Phan Văn Trường, anh Nguyễn đã dần trưởng thành và trở thành linh hồn của phong trào. Mặc dù, Nguyễn Tất Thành đến Paris vào năm 1917, nhưng trước đó, giữa những người yêu nước ở Paris như Phan Châu Trinh, Phan Văn Trường và Nguyễn Tất Thành đã có

sự liên hệ qua thư từ khá đều đặn. Trong thời gian ở Luân Đôn, anh Nguyễn đã viết thư thăm hỏi rất thân tình với nhà chí sĩ Phan Châu Trinh, và qua ông, hỏi thăm tin tức của những đồng bào đang ở Paris lúc bấy giờ (trong đó hay nhắc đến danh ông Phan Văn Trường và Phan Châu Dật).

Sau khi ra tù, cả hai nhà lãnh đạo phong trào của người Việt Nam yêu nước tại Pháp đều có những điều chỉnh trong đường lối hoạt động để thích ứng với tình hình mới. Hai ông biết rõ mình đã và đang là những mục tiêu nhận được sự chăm sóc rất kỹ lưỡng của mật thám Pháp, vì thế, nếu đứng ra lãnh đạo phong trào và tổ chức mới của người Việt Nam yêu nước thì sẽ gặp phải rất nhiều khó khăn. Do vậy, cả hai đã quyết định chuyển giao vai trò trên cho Nguyễn Tất Thành đứng ra vận động thành lập tổ chức *Nhóm những người Việt Nam yêu nước*: “Tháng 7 năm 1915, Phan Văn Trường và Phan Chu Trinh bị tố cáo về vụ âm mưu chống an ninh quốc gia. Hai người này đã chuyển quyền lãnh đạo (phong trào người Việt Nam yêu nước) cho Nguyễn Ái Quốc mà họ vẫn là những người cộng tác chính” [3].

Trước đó, cùng với Phan Châu Trinh và Khánh Ký, Phan Văn Trường đã bảo bọc, chăm lo cho những sinh hoạt thường ngày cũng như việc học tập làm quen với môi trường sống mới của Nguyễn Tất Thành. Trong đó, rất có thể Phan Châu Trinh và Khánh Ký là hai người giúp Nguyễn Tất Thành về chi phí sinh hoạt, còn Phan Văn Trường giúp về chỗ ở. Điều này đã được một mật báo ghi lại: “Quốc ở nhờ nhà của Phan Văn Trường. Sinh sống thì do Khánh Ký và Phan Châu Trinh cấp dưỡng, mỗi tháng

không quá 500 Francs” [7]. Tuy nhiên, sự giúp đỡ đó chỉ diễn ra trong những năm đầu khi Nguyễn Tất Thành mới sang Pháp, đang cần có thời gian để thích nghi với cuộc sống mới và học tập. Đến đầu những năm hai mươi thì anh Nguyễn đã có thể tự kiếm sống sau khi học được nghề “vẽ tranh trên quạt hoặc trên chup đèn” tại nhà.

Sau một thời gian tìm hiểu, làm quen với tình hình nước Pháp, dưới sự hỗ trợ của Phan Văn Trường và các đồng bào mình tại Paris, Nguyễn Tất Thành đã thành lập tổ chức *Nhóm những người Việt Nam yêu nước* tại Pháp. Tổ chức này được thành lập vào năm 1917 (cụ thể là vào cuối năm 1917) ngay sau khi Nguyễn Tất Thành sang Paris. *Nhóm những người Việt Nam yêu nước* tại Pháp sau đó đã có những hoạt động sôi nổi trong việc đoàn kết người Việt trong phong trào của người Việt Nam yêu nước ở Pháp. Hoạt động tiêu biểu nhất của tổ chức này chính là soạn thảo và gửi cho Hội nghị Versailles *Bản Yêu sách của nhân dân An Nam* vào ngày 18-6-1919. Hành động trên đã gây được tiếng vang rất lớn ở Pháp và góp phần thúc đẩy phong trào đấu tranh của người Việt Nam yêu nước vì nền độc lập dân tộc ngày càng dâng cao. Mặc dù, kí tên dưới *Bản yêu sách* là Nguyễn Ái Quốc, nhưng trong quá trình soạn thảo và hoàn chỉnh công trình này, có thể nói công lao của Phan Văn Trường không hề nhỏ. Đặc biệt, *Bản yêu sách* là một tác phẩm soạn thảo bằng tiếng Pháp để gửi cho Hội nghị trong thời gian mà Nguyễn Ái Quốc đang học tập tích lũy thêm vốn tiếng Pháp thì Phan Văn Trường chính là người được cho là đã dịch ra tiếng Pháp *Bản yêu sách*. Điều này đã được Trần Dân Tiên khẳng định

trong tác phẩm của mình: “Cũng nên nhắc lại ý kiến đưa yêu cầu do ông Nguyễn đề ra nhưng lại do luật sư Phan Văn Trường viết, vì lúc bấy giờ, ông Nguyễn chưa viết được tiếng Pháp” [5].

Ngoài ra, Phan Văn Trường rất ủng hộ các hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong phong trào của Đảng Xã hội và sau này là Đảng Cộng sản Pháp. Ông đã cùng Nguyễn Ái Quốc sát cánh trong những hoạt động như lập *Hội liên hiệp thuộc địa*, ra báo *Le Paria* để tuyên truyền cho công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc. Ông cũng là người giúp đỡ Nguyễn Ái Quốc rất tận tình trong quá trình Người học làm báo tiếng Pháp. Như vậy, thông qua quan điểm chính trị của Phan Văn Trường trong thời gian này có thể thấy rằng ông đã bày tỏ sự tán thành đối với hoạt động của Đảng Cộng sản Pháp và sự đồng tình, ủng hộ đối với những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong phong trào cộng sản và công nhân Pháp.

### 3. Kết luận

Qua quá trình tìm hiểu về những đóng góp của Phan Văn Trường trong phong trào của người Việt Nam yêu nước ở Pháp trong thời gian từ 1912 đến 1923, chúng tôi đưa ra một số kết luận chung như sau:

- Phan Văn Trường là một trong những người thuộc tầng lớp trí thức yêu nước của Việt Nam trong những năm đầu thế kỉ XX. Ông đã sớm thể hiện tinh thần yêu nước và sớm tham gia vào các phong trào đấu tranh tiêu biểu thời bấy giờ ở Việt Nam.

- Phan Văn Trường là một trong số những người Việt Nam đầu tiên qua Pháp trong những năm đầu thế kỉ XX. Ông sang Pháp trước Phan Châu Trinh, Nguyễn Tất Thành và đã sớm ổn định



được cuộc sống cũng như lựa chọn cho mình con đường học vấn để trang bị những vũ khí cần thiết cho quá trình đấu tranh về sau. Đó chính là việc ông tham gia học luật, xin gia nhập quốc tịch Pháp thành công và thuê một ngôi nhà ở cố định tại Paris. Trên cơ sở đó, ông đã có thể giúp đỡ, vận động và tập hợp đồng bào của mình tại Paris cùng tham gia đấu tranh.

- Phan Văn Trường có đóng góp quan trọng trong việc thành lập các tổ chức yêu nước của người Việt Nam tại Pháp như: *Hội Đồng bào thân ái, Nhóm những người Việt Nam yêu nước*. Đồng thời là người lãnh đạo hoặc tham gia rất đặc lực trong những hoạt động của các tổ chức trên. Cụ thể, ông là chủ tịch của tổ chức *Hội Đồng bào thân ái*, người trực

tiếp soạn thảo *Bản yêu sách của nhân dân An Nam* bằng tiếng Pháp để gửi lên Hội nghị Versailles. Phan Văn Trường còn tích cực ủng hộ và tham gia cùng Nguyễn Ái Quốc trong phong trào công nhân Pháp, phong trào do Đảng Xã hội Pháp sau này là Đảng Cộng sản Pháp phát động. Chính từ những hoạt động trên mà Nguyễn Ái Quốc đã tìm đến được với lí tưởng của cách mạng vô sản, đến với chủ nghĩa Mác – Lê-nin và tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.

- Với những đóng góp quan trọng trong phong trào của người Việt Nam yêu nước ở Pháp nói riêng và phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam nói chung, Phan Văn Trường xứng đáng được hậu thế nêu gương và học tập.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Thị Kinh (tức Phan Thị Minh) (2001), *Phan Châu Trinh qua những tư liệu mới*, tập I, Nxb Đà Nẵng.
2. Nguyễn Phan Quang, Phan Văn Hoàng (1995), *Luật sư Phan Văn Trường*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Nguyễn Phan Quang (2005), *Nguyễn Ái Quốc ở Pháp 1917 – 1923*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
4. Nguyễn Thành (2006), *Góp phần tìm hiểu Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
5. Trần Dân Tiên (tái bản) (2011), *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb Trẻ, TPHCM.
6. Thu Trang (2000), *Những hoạt động của Phan Châu Trinh tại Pháp 1911-1925*, Nxb Văn nghệ Thành phố Hồ Chí Minh.
7. Thu Trang (2002), *Nguyễn Ái Quốc tại Paris 1917-1923*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 28-3-2014; ngày phản biện đánh giá: 23-4-2014;  
ngày chấp nhận đăng: 18-7-2014)